**TOÁN TIẾT 115**

**BÀI 53: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?**

**Thứ Sáu ngày 21 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

* HS thực hiện được việc tái hiện một số kiến thức, kĩ năng chia nhẩm, chia cho số có hai chữ số, ...; nhận biết tính hệ thống của một số kiến thức đã học
* Vận dụng vào việc tính giá trị của biểu thức, tìm thành phần trong phép tính; giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính.
* HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trung thực

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV: Thẻ từ cho bài Luyện tập 4 (nếu cần).
* HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu:**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trò chơi | |
|  | GV cho HS chơi trò chơi quay số tím đáp án cho bài tính so sánh, tính nhẩm | HS tham gia thi đua theo tổ |
| **15p** | **2. Hoạt động Luyện tập** | |
|  | **2.1 Hoạt động 1: .Bài 4**  a. Mục tiêu: Vận dụng vào việc tính giá trị của biểu thức,  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận - Nhóm 4 | |
|  | **Bài 4:**  – GV cho HS (nhóm bốn) thảo luận, nhận biết yêu cầu, thảo luận cách thực hiện: Tính giá trị mỗi biểu thức (kết quả mỗi biểu thức) rồi so sánh các giá trị để tìm các biểu thức có giá trị bằng nhau.  - GV yêu cầu mỗi HS thực hiện một phép tính rồi chia sẻ nhóm bốn. Cả nhóm thống nhất cách chọn các biểu thức có giá trị bằng nhau.  – Sửa bài, HS thi đua nối các biểu thức có giá trị bằng nhau (trên bảng lớp).  **GV cho HS nhắc lại cách tính giá trị biểu thức → Khuyến khích HS vận dụng các tính chất của phép nhân và phép cộng để có cách tính thuận tiện.**  Ví dụ:  A: 400: (8 x 5)= 400: 40 = 10  B: 1 2006: 100200: 100 = 2  C: 810 : 45 : 2=810: (45 x 2) = 810:90  →E. 505 10  →G. 100 : 50 = 2 | HS (nhóm bốn) nhận biết yêu cầu, thảo luận cách thực hiện  Mỗi HS thực hiện một phép tính rồi chia sẻ nhóm bốn. Cả nhóm thống nhất cách chọn các biểu thức có giá trị bằng nhau.  HS sửa bài |
|  | **2.2 Hoạt động 2 : Bài 5**  a. Mục tiêu: HS thực hiện được tìm thành phần trong phép tính  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân – Thực hành – Luyện tập | |
|  | Bài 5:  – GV cho HS đọc yêu cầu đề bài - xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: Chọn số thích hợp để thay vào ...  - GV cho HS làm bài cá nhân.  – Sửa bài, GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày bài làm (có giải thích cách làm: tìm  thừa số chưa biết, số chia, số bị chia thông qua các thành phần đã biết).  Ví dụ: lấy tích (900) chia cho thừa số đã biết (30) ta tìm được thừa số kia (30).  Nếu HS quên quy tắc, GV hướng dẫn HS dùng một phép tính đơn giản để nhớ lại cách làm. Ví du: Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ  Mô tả được tạo tự động | HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: Chọn số thích hợp để thay vào ...  HS làm bài cá nhân.  Đại diện nhóm trình bày |
| **10p** | **3. Hoạt động vận dụng (Là phần Thử thách, Vui học, Hoạt động thực tề, Đất nước em – nếu có trong bài học)** | |
|  | **3.1 Hoạt động 1 : Vận dụng trải nghiệm**  a. Mục tiêu: HS giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm đôi – Thảo luận | |
|  | **Bài 6:**  – GV yêu cầu 1 HS đọc đề bài – Yêu cầu HS thực hiện:  + Tìm hiểu bài:  + Đọc kĩ đề bài.  + Xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.  – HS (nhóm đôi) thảo luận, tìm cách giải quyết.  + Muốn biết số mét vải trung bình 1 ngày tổ Một cắt may ít hơn tổ Hai → Phải biết số mét vải trung bình 1 ngày mỗi tổ cắt may.  + Muốn biết số mét vải trung bình 1 ngày mỗi tổ cắt may → Phải biết tổng số mét vải và số ngày cắt may hết số vải đó của mỗi tổ.  **-** GV yêu cầuHS trình bày bài cá nhân**.**  Bài giải  1500: 30 = 50  Trung bình 1 ngày tổ Một cắt may hết 50 m vải.  1 500 : 25 = 60  Trung bình 1 ngày tổ Hai cắt may hết 60 m vải.  60-50 = 10  Trung bình 1 ngày tổ Một cắt may ít hơn tổ Hai 10 m vải.  – Sửa bài, GV khuyến khích HS trình bày bài làm. | 1 HS đọc đề bài  HS thực hiện:  + Tìm hiểu bài:  + Đọc kĩ đề bài.  + Xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.  – HS (nhóm đôi) thảo luận, tìm cách giải quyết.  HS trình bày bài cá nhân. |
| **5p** | **\* Hoạt động nối tiếp:**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hỏi đáp | |
|  | GV giúp HS nhận biết tính hệ thống của một số kiến thức đã học**:**  + Qua tiết toán hôm nay, các em đã ôn lại những kiến thức nào đã học? | HS nêu – nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

.....................................................................................................................................